TAND HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 51/2019/HSST
Ngày 29 - 7- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Lê Ngọc Giới

2.Bà Nguyễn Thị Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Hương Giang- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 tháng 7 và 29 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2019/TLST- HS ngày 03 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2019/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên Nguyễn Đ Đ, sinh năm 1994 tại xã L, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn C, xã L, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đ L1 và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Chưa; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2018 đến ngày 30/01/2019. Hiện tại ngoại (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Dương Văn C1, sinh năm 1982
Địa chỉ: Thôn L2, xã S, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (có mặt)
- *Người làm chứng:*
+ Anh Đường Văn N, sinh năm 1983
Địa chỉ: Thôn C2, xã Q, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)
+ Anh Bùi Anh Q2, sinh ăm 1984
Địa chỉ: Thôn L2, xã S, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)
+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975
Địa chỉ: Thôn D, xã N1, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)
+ Chị Lò Thị T2, sinh năm 1992
Nơi ĐKHKTT: Bản B4, xã N4, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên
Nơi ở: Thôn D, xã N1, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)
+ Anh Nguyễn Tiến X1, sinh 1983
Nơi ĐKHKTT: Thôn M2, xã X1 Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang
Nơi ở: Thôn D, xã N1, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

+ Chị Nguyễn Thị H4, sinh năm 2000
Địa chỉ: Bản P2, xã Y1, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi tối ngày 10/10/2018, Nguyễn Đ Đ, sinh năm 1994, trú tại thôn C, xã L, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang có ăn cơm, uống rượu với anh Nguyễn Phú Kiệm, sinh năm 1997 là người cùng thôn tại thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Sau khi ăn uống xong, đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 11/10/2018 thì Đ và anh Kiệm rủ nhau đến xã N1, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang để tìm nhân viên đấm lưng tẩm quất, Đ đi bằng xe mô tô nhãn hiệu Piago liberty màu trắng biển kiểm soát 29D- 131.64, còn anh Kiệm đi bằng xe mô tô của mình. Khi cả hai vào quán karaoke "Vân Vụ" ở thôn D, xã N1, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang thì gặp chị Vũ Thị H4 (tên gọi khác: Vũ Thị L1), sinh năm 2000 ở thôn Bản Lạ, xã Tứ Lệ, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái và chị Lò Thị T2, sinh năm 1992 ở Bản B4, Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên đang ở quán, Đ và anh Kiệm đã rủ H4 và T2 đi sang nhà nghỉ "Phương Linh" vẫn thuộc thôn D, xã N1, cách quán karaoke Vân Vụ khoảng 200-300 mét về hướng thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam để phục vụ tẩm quất đấm lưng, H4 và T2 đồng ý. Khi vào nhà nghỉ "Phương Linh" thì cả nhóm gặp chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975 trú tại thôn D, xã N1, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang là chủ nhà nghỉ, Đ và Kiệm mỗi người thuê một phòng nghỉ rồi Đ và H4 vào phòng số 203, còn Kiệm và T2 vào phòng 202 để tẩm quất. Tại phòng số 203, khi H4 đấm lưng thì Đ đã dùng tay sờ soạng cơ thể của H4 thì H4 không đồng ý và hất tay Đ ra. Đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi T2 phục vụ đấm lưng cho Kiệm xong, T2 cùng Kiệm đi xuống quầy lễ tân của nhà nghỉ chờ Đ xuống thanh toán tiền, do có việc nên Kiệm lấy xe mô tô đi về trước, còn T2 đứng lại ở quầy lễ tân chờ. Lúc này, tại quầy lễ tân của nhà nghỉ có anh Dương Văn C1 sinh năm 1982, anh Bùi Anh Q2 sinh năm 1984, anh Trương Văn Chính sinh năm 1990 đều trú tại thôn L2, xã S, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; anh Đường Văn N, sinh năm 1983 trú tại thôn C2, xã Q, huyện Lục Ngạn; anh Vi Văn Dậu, sinh năm 1981 ở thôn Đồng Nấm, xã Q, huyện Lục Ngạn và chị H chủ nhà nghỉ đang ở đó. Khoảng 05 phút sau thì Đ và H4 đi xuống quầy lễ tân của nhà nghỉ để thanh toán tiền, do bực tức với H4 chuyện lúc trước nên Đ chửi và tát chị H4, H4 cũng tát lại Đ. Sau khi bị H4 đánh lại, Đ dùng tay đấm vào đầu H4 đến khi H4 ngồi xuống sàn nhà thì Đ không đấm nữa. Thấy H4 bị Đ đánh nên T2 đã lấy điện thoại gọi cho anh Nguyễn Tiến X1, sinh năm 1983 trú tại thôn Múc, xã X1 Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang là chủ quán Karaoke Vân Vụ để bảo đi sang nhà nghỉ Phương Linh gặp Đ nói chuyện. Thấy nhóm của anh C1 đang đứng ở đó thì Đ chửi tất cả mọi người rồi Đ đi ra nhà để xe bằng đường cửa phụ thông với nhà nghỉ lấy xe mô tô để đi về thì gặp anh X1 điều khiển xe mô tô từ ngoài cổng đi vào. X1 chặn đầu xe của Đ lại thì Đ dựng chân chống xe mô tô xuống và ngồi trên yên xe, sau đó X1 nói chuyện với Đ về việc Đ đánh H4 là nhân viên của mình. Khi Đ đang nói chuyện với anh X1 thì Dương Văn C1 đi từ phía cửa phụ ra nhà để xe của nhà nghỉ đến gần Đ và nói "Mày vừa chửi gì bọn tao", sau

đó anh C1 đấm vào đầu Đ và túm cổ áo lôi Đ xuống xe làm Đ ngã ra khỏi xe, đồng thời chiếc xe cũng bị đổ. Bị anh C1 đánh, Đ đã lấy ở trong túi quần phía trước bên phải ra 01 con dao kiểu dao gấp có chiều dài khoảng 20 cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng hơn 10 cm, đầu lưỡi dao nhọn, bản rộng nhất của lưỡi dao khoảng 02 cm, sau đó Đ dùng tay trái gạt lưỡi dao nhọn bật ra, dùng tay phải cầm dao đâm thẳng một nhát trúng vào phần bụng của anh C1 sau đó rút dao ra, lúc này anh C1 vẫn túm cổ áo và đánh Đ, nên Đ tiếp tục cầm dao xỉa và khua khoắng về phía anh C1 làm trúng vào cánh tay phải, tay trái của anh C1. Lúc này anh C1 bỏ chạy theo đường cửa phụ vào khu vực quầy lễ tân với mọi người là "Tao bị đâm rồi" rồi bị ngã xuống nền nhà, Đ tiếp tục cầm dao đuổi theo anh C1 để đâm, nhưng thấy trên người anh C1 bị chảy Nều máu nên Đ quay ra lấy xe mô tô. Đ khai sau đó đi ra quốc lộ 31 theo hướng từ xã N1 đi huyện Lục Ngạn, khi đi cách nhà nghỉ Phương Linh được khoảng 50m, Đ ném con dao vừa dùng đâm anh C1 vào rìa đường bên trái theo hướng Đ đang đi, rồi bỏ trốn. Anh C1 được các bạn đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang để cấp cứu.

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, hồi 08 giờ cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra- C1 an huyện Lục Nam đã tiến hành khám nghiệm hiện X1 và thu giữ dấu vết, vật chứng liên quan đến vụ án.

Tại giấy chứng nhận thương tích ban đầu số 144000 ngày 15/10/2018 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định: anh Dương Văn C1 vào viện lúc 03 giờ 00 ngày 11/10/2018, bị xuyên thấu bụng vào gan hạ phân thùy V, VI; chảy Nều máu ở gan và đứt cơ thành bụng, mất máu Nều, kích thước vết thương gan (02x02)cm; Vết thương cánh tay trái, kích thước (02x01)cm và (02x03)cm; Vết thương cánh tay phải, kích thước (1.5x2)cm.

Ngày 17/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra C1 an huyện Lục Nam ra Quyết định trưng cầu giám định số 195 để xác định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe của anh Dương Văn C1. Tại bản kết luận giám định thương tích số 8519/18/TgT ngày 19/10/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bắc Giang kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Dương Văn C1 do thương tích gây nên là: 40%. Các vết thương do vật sắc gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích.

Ngày 19/10/2018, Nguyễn Đ Đ nhận thấy hành vi của bản thân là vi P2m pháp luật nên đã đến C1 an huyện Lục Nam đầu thú về hành vi gây thương tích cho anh Dương Văn C1 vào ngày 11/10/2018.

Ngày 24/10/2018 Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm 01 con dao dạng dao gấp dài khoảng 20 cm bao gồm cả phần chuôi và phần lưỡi là hung khí Đ dùng để đâm anh C1. Kết quả không tìm thấy.

Ngày 22/02/2019 Cơ quan điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra lại toàn bộ nội dung, diễn biến của vụ án theo lời khai của bị hại, người làm chứng và bị can. Kết quả thực nghiệm bị can đã diễn tả lại hành vi P2m tội của mình phù hợp với lời khai của

người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra.

Về trách Nệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ việc trên, đại điện gia đình Nguyễn Đ Đ đã bồi tH4 cho anh C1 số tiền 60.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, anh C1 có yêu cầu Đ phải bồi tH4 cho anh số tiền là 120.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: 01 chiếc khăn mặt màu vàng kích thước 70x40 cm có bám dính chất màu nâu đỏ thu giữ tại hiện X1, Cơ quan chuyển theo vụ án để xử lý.

Đối với chị Vũ Thị H4 đã bị Nguyễn Đ Đ dùng tay đánh nhưng không gây thương tích, chị H4 không yêu cầu Đ phải bồi tH4. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Đ Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân nh□đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 01/4/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Đ Đ P2m tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam trình bày lời luận tội, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và tuyên bố bị cáo Nguyễn Đ Đ P2m tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điều luật và xử P2t với bị cáo như sau:

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử P2t Nguyễn Đ Đ từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ bắt thi hành án, được trừ số ngày tạm giữ, tạm giam.

Về trách Nệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi tH4 cho bị hại là anh Dương Văn C1 tổng số tiền là 101.201.000đ (Một trăm linh một triệu, hai trăm linh một nghìn đồng). Trong đó bao gồm các khoản tiền thuốc, tiền mất thu nhập, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền giảm sút thu nhập, tiền tổn thất tinh thần, tiền thuê xe, tiền mất thu nhập của người nuôi dương.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc khăn mặt màu vàng kích thước 70x40 cm có bám dính chất màu nâu đỏ thu giữ tại hiện X1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra C1 an huyện Lục Nam, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của của bị cáo: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 11/10/2018, tại nhà nghỉ Phương Linh ở thôn D, xã N1, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, do bị Nguyễn Đ Đ, sinh năm 1994 trú tại thôn C, xã L, huyện Lục Nam chửi nên anh Dương Văn C1 sinh năm 1982 trú tại thôn L2, xã S, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã lôi cổ áo và đấm vào đầu của Đ nhưng Đ không bị thương tích gì. Ngay sau đó Nguyễn Đ Đ đã dùng con dao kiểu dao gấp có chiều dài khoảng 20 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng hơn 10 cm, đầu lưỡi dao nhọn, bản rộng nhất của lưỡi dao khoảng 02 cm đâm trúng vào phần bụng và hai tay của anh C1. Hậu quả làm anh C1 bị tổn thương 40% sức khỏe.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu ở trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Đ Đ đã P2m vào tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm P2m đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình P2t nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi P2m tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung. Tuy Nên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình P2t cho bị cáo, thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

[5]. Về tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách Nệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra bị cáo tích cực vận động gia đình bồi tH4 thiệt hại cho người bị hại được 60.000.000đ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi thực hiện hành vi P2m tội, bị cáo đã đến cơ quan điều tra đầu thú. Bị cáo P2m tội cũng một phần có lỗi của người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

[6]. Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi P2m tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người C1 dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[7]. Về trách Nệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại anh Dương Văn C1 yêu cầu bị cáo phải bồi tH4 cho anh tổng số tiền là 180.000.000đ, nhưng anh không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh. Tại phiên tòa, anh C1 đã cung cấp cho Hội đồng xét xử những tài liệu, chứng cứ sau: 02 hóa đơn bán hàng (nội dung như nhau) ngày 30/10/2018 với số tiền là 19.850.356đ; đơn thuốc ngày 27/10/2018 kèm theo hóa đơn bán lẻ với số tiền là 288.000đ; phiếu thu ngày 16/11/2018 với số tiền 832.000đ; đơn mua thuốc ngày 11/10/2018 với số tiền 769.000đ; đơn mua thuốc ngày 27/10/2018, đóng dấu đã thu tiền nhưng không thể hiện số tiền là bao Nêu; giấy ra viện ngày 30/10/2018 + giấy chứng nhận phẫu thuật + đơn thuốc không thể hiện số tiền; sổ khám bệnh ngoại trú; biên lai thu tiền không có dấu, có chữ ký, không có họ tên người thu tiền với số tiền là

1.181.490đ; kết quả nội sói dạ dày, kết quả siêu ấm, phiếu kết quả xét nghiệm, phiếu chỉ định với số tiền 540.000, phiếu chỉ định với số tiền 1.443.000đ, biên lai thu tiền viện phí với số tiền 1.983.000đ, đều cùng ngày 17/11/2019 của bệnh viện đa khoa quốc tế Hải Phòng. Anh C1 xác nhận gia đình bị cáo đã bồi tH4 cho anh được tổng số tiền là 61.000.000đ (Sáu mươi mốt triệu đồng), anh yêu cầu bị cáo còn phải bồi tH4 cho anh số tiền là 119.000.000đ (Một trăm mười chín triệu đồng). Yêu cầu của anh C1 là cao, không phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Đại diện viện kiểm sát là có căn cứ và được bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bị cáo Nguyễn Đ Đ phải bồi tH4 cho anh Dương Văn C1 tổng số tiền là 101.201.000đ. Trừ đi số tiền 61.000.000đ gia đình bị cáo đã bồi tH4 cho anh C1, bị cáo Đ còn phải bồi tH4 cho anh C1 số tiền là 40.201.000đ. Số tiền 61.000.000đ gia đình bị cáo không yêu cầu bị cáo Đ phải hoàn lại nên không đặt ra xem xét.

[8]. Về vật chứng: 01 chiếc khăn mặt màu vàng kích thước 70x40 cm có bám dính chất màu nâu đỏ thu giữ tại hiện X1, giá trị sử dụng thấp nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo P2m tội nên phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đ Đ P2m tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử P2t: Nguyễn Đ Đ 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ số ngày tạm giữ, tạm giam từ 19/10/2018 đến 30/01/2019.

Về trách Nệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Đ Đ phải bồi tH4 cho anh Dương Văn C1 tổng số tiền là 101.201.000đ. Trừ đi số tiền 61.000.000đ đã bồi tH4, bị cáo Đ còn phải bồi tH4 cho anh C1 số tiền là 40.201.000đ (Bốn mươi triệu, hai trăm linh một nghìn đồng).

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc khăn mặt màu vàng kích thước 70x40 cm có bám dính chất màu nâu đỏ thu giữ tại hiện X1.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH4 vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đ Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 2.001.000đ (Hai triệu, không trăm linh một nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

X1 hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dan sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Báo cho bị cáo; người bị hại có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Các bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *VKSND cùng cấp;*
- *VKSND tỉnh;*
- *C1 an huyện Lục Nam;*
- *Chi cục THADS huyện Lục Nam;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Huân